**PHỤ LỤC**

**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2025 của UBND xã)*

| **STT** | **1. Mục tiêu** | **2. Nhiệm vụ** | **3. Hoạt động** | **4. Kết quả/ Sản phẩm** | **5. Chủ trì** | **6. Phối hợp** | **7. Thời gian** | **8. Kinh phí** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **CẢI CÁCH THỂ CHẾ** | | | | | | | |
| **1** | Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực | Hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật cấp xã về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ; các quy định liên quan đến môi trường đầu tư, kinh doanh; đất đai, tài nguyên môi trường; chuyển dổi số, kinh tế số | Xây dựng chương trình xây dựng văn bản QPPL | Quyết định của UBND xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Xây dựng, ban hành văn bản QPPL mới của địa phương trên cơ sở quy định mới của tỉnh | Quyết định của UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| **2** | Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật | Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, UBND xã ban hành | Triển khai thi hành Luật; Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng soạn thảo, thẩm định dự thảo văn bản QPPL | Hội nghị, lớp tập huấn | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt |
| Tăng cường sự tham gia của ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Báo cáo | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật | Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật | Kế hoạch kiểm tra | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt |
| Rà soát, phát hiện, xử lý các văn bản hết hiệu lực, bất cập | Quyết định của UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| **3** | Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật | Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc tổ chức thi hành pháp luật. | Xây dựng và triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, báo cáo đánh giá kết quả theo dõi thi hành pháp luật định kỳ | Kế hoạch, Báo cáo | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt |
| Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật | Báo cáo | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật | Hội nghị,  Lớp tập huấn, Chương trình | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tố chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật | Kế hoạch, Quy chế | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **II** | **CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | | | | | | | |
| **1** | 100% các TTHC được ban hành đúng trình tự thủ tục, niêm yết công khai theo quy định | Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp | Xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm soát TTHC | Kế hoạch | Trung tâm Hành chính công xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Ban hành thủ tục hành chính, quy trình nội bộ điện tử kịp thời, đúng quy định | Quyết định ban hành TTHC | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Rà soát, phát hiện các thủ tục hành chính ban hành chưa đúng quy định; phát hiện, đôn đốc ban hành TTHC kịp thời | Báo cáo kết quả kiểm soát thủ tục hành chính; các văn bản kiến nghị cấp có thẩm quyền | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau | Cập nhật, công khai 100% TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài DVC 1022, Trang thông tin điện tử của xã, các ứng dụng di động phục vụ giải quyết TTHC cho người dân | TTHC được  công khai | Trung tâm Hành chính công xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **2** | Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý (10% TTHC kiến nghị đơn giản hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa) | Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính | Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá TTHC hàng năm | Kế hoạch, báo cáo | Trung tâm Hành chính công xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt |
| Xây dựng phương án đề xuất, kiến nghị đơn giản hoá TTHC tập trung vào tái cấu trúc quy trình, cắt giảm các thành phần hồ sơ trùng lắp, không cần thiết | Quyết định phê duyệt phương án kiến nghị đơn giản hoá TTHC của xã | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Đơn giản hoá các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của xã | Điều chỉnh bộ thủ tục hành chính được đơn giản hoá về thành phần hồ sơ, giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết… | Quyết định ban hành TTHC được đơn giản hoá | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| **3** | Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | | | | |  |
| **3.1** | Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 98% | Nâng cao năng lực tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của UBND xã | Rà soát và bố trí nhân sự hiệu quả cho Trung tâm Hành chính công để nâng cao năng suất và chất lượng phục vụ. | Quyết định nhân sự Trung tâm Hành chính công xã. | Các phòng chuyên môn UBND xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |  |
| Giám sát công chức xã trong quá trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính | Cải thiện chất lượng giải quyết TTHC tại xã theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông | Kết quả đánh giá Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Nâng cấp CNTT và hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại xã | Hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT, phần mềm | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Công khai minh bạch tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân doanh nghiệp qua nhiều phương tiện theo thời gian thực | Thông tin được công khai | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **3.2** | Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%. | Nâng cao chất lượng hoạt động giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp; trong đó đặc biệt chú trọng việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hẹn, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ công chức làm nhiệm vụ tiếp dân, hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính | Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | Chương trình, lớp tập huấn | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Văn phòng HĐND - UBND xã | Hàng năm |
| Tổ chức khảo sát ý kiến người dân, doanh nghiệp về quá trình giải quyết thủ tục hành chính | Chương trình khảo sát, Kết quả khảo sát được công khai | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính | Tiếp nhận, giải quyết hiệu quả, thoả đáng các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của người dân liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính | 100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý đúng hạn | Các phòng chuyên môn UBND xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống Tổng đài Dịch vụ công hỗ trợ giải quyết vướng mắc, phản ánh của người dân | Hệ thống Tổng đài được nâng cấp | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các phòng chuyên môn UBND xã | Chương trình đối thoại định kỳ | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Định kỳ trong năm |
| **3.3** | 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa. Mục tiêu là đạt tối thiểu 50% thông tin, dữ liệu số hóa được khai thác và tái sử dụng.100% người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính sẽ không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã có trong hệ thống. | Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ | Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ xác thực, định danh cá nhân, doanh nghiệp và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp | CSDL được kết nối, chia sẻ | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử | Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công | Các phòng chuyên môn UBND xã thực đồng bộ quy trình số hoá | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Trung tâm Phục vụ hành chính công xã triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công đạt 80%, đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| Xây dựng, nâng cấp Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp xã | Kho dữ liệu điện tử về hồ sơ TTHC của xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Triển khai lưu trữ hoặc chia sẽ thông tin giải quyết thủ tục hành chính giữa các phòng chuyên môn xã | Hồ sơ TTHC được lưu trữ theo quy định | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa xã, Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| **3.4** |  | Hoàn thiện các kênh thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC | Hoàn thiện, kết nối thanh toán trực tuyến các dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia | Thanh toán nhanh chóng, tiện lợi | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| **3.5** | Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia là 80%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính là 60%. | Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến | Rà soát các thủ tục hành chính đủ điều kiện, chuẩn hoá bộ thủ tục hành chính của ngành đảm bảo tỷ lệ thủ tục có thể giải quyết trực tuyến theo mục tiêu đề ra | Quyết định ban hành TTHC | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính toàn diện, đồng bộ tại cấp xã | UBND xã thực hiện chứng thực bản sao điện tử | Trung tâm Hành Chính công xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến | Nghiên cứu các giải pháp giảm mức phí, lệ phí, thời gian giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến | Đề án, Nghị quyết  của cấp có thẩm quyền | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua nhiều hình thức | Sản phẩm truyền thông, hướng dẫn | Trung tâm Hành Chính công xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong trong giải quyết thủ tục hành chính | Rà soát các các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh; đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các căn cứ pháp lý trong triển khai thực hiện các nội dung đổi mới | Văn bản QPPL | Văn phòng HĐND - UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| Ứng dụng công nghệ thông tin chia sẽ dữ liệu giữa các cấp quản lý phục vụ thủ tục hành chính | CSDL được kết nối, chia sẻ | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| **III** | **CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY** | | | | | | | |
| **1** | Thực hiện quy định về tổ chức hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã | Tổ chức sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập | Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định | Báo cáo kết quả | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo Chương trình công tác đã phê duyệt | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Ban hành quy định của xã về tổ chức bộ máy hành chính | Quyết định QPPL | Văn phòng HĐND - UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| **IV** | **CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG CHỨC CÔNG VỤ** | | | | | | | |
| **1** | Hoàn thiện cơ cấu công chức, viên chức hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực | Tổ chức thực hiện quy định pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức | Triển khai các quy định mới của tỉnh về quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, chế độ chính sách tiền lương, quản lý và sử dụng viên chức trong ĐVSNCL | Văn bản QPPL  của xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ | Văn bản QPPL của xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về xây dựng, quản lý cán bộ, công chức viên chức | Kết luận kiểm tra, khắc phục sau kiểm tra | Văn phòng HĐND, UBND xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Đổi mới phương pháp đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức | Nghiên cứu, triển khai các phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức | Văn bản QPPL của xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương |
| Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức đúng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực | Ban hành kịp thời, đầy đủ, hợp lý đề án vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh | Quyết định phê duyệt đề án VTVL | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương |
| Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. | Đội ngũ CCVC được bố trí đúng VTVL, khung năng lực | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Thực hiện quy định, tăng cường minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức | Quy định, quy chế của tỉnh | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Hàng năm |
| **V** | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** | | | | | | | |
| **1** | Thực hiện quy định mới về cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước | Tổ chức thực hiện Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, quy định về cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tô chức hành chính nhà nước | Triển khai, cụ thể hoá các quy định pháp luật của Trung ương về quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước | Văn bản, quy định của xã | Phòng Kinh tế xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã | Kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã | Kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả khắc phục sau kiểm tra | Phòng Kinh tế xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **2** | Tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyên sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư | Triển khai thực hiện các quy định pháp luật mới về cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. | Triển khai thực hiện quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập. | Báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ tài chính | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Kinh tế xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. | Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. | Quyết định ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng NSNN, định mức kinh tế - kỹ thuật | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Kinh tế xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh | Văn bản, quy định của xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Kinh tế xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa | Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công | Văn bản, quy định của xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Kinh tế xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ... | Văn bản, quy định của xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Kinh tế xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Ban hành các chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập (giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ). | Chính sách của xã | Phòng Kinh tế xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước. | Chính sách của xã | Phòng Kinh tế xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| **VI** | **XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ** | | | | | | | |
| **1** | Hoàn thiện các cơ sở pháp lý, hạ tầng cơ bản để phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số | Hoàn thiện môi trường pháp lý thúc đẩy phát triển chính quyền điện tử | Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của xã hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số trên cơ sở quy định của tỉnh | Văn bản, quy định của xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
| Xây dựng các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số | Chính sách của xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo đề án chuyển đổi số của xã |
| Phát triển dữ liệu số của xã | Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ xã; kết nối, chia sẻ, sử dụng hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các ngành; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật. | Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Đảm bảo kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên cổng Dịch vụ công của tỉnh và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã | Kho dữ liệu điện tử công dân trong giải quyết TTHC | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **2** | Kết nối chia sẻ dữ liệu:100% cơ sở dữ liệu quốc gia nền tảng (dữ liệu liên quan đến người dân, doanh nghiệp...); 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của xã | Kết nối, khai thác CSDL liên quan đến người dân, doanh nghiệp qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu | Kết nối, sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉn/xã (LGSP), kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của xã; | Các CSDL được kết nối, khai thác | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Khi có quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh |
| **3** | Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, kiểm tra tại cơ quan nhà nước; trong đó:- Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ đến tối thiểu 20% UBND cấp xã; **-** 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù); - 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý | Phát triển ứng dụng, dịch vụ quản lý công việc chỉ đạo điều hành nội bộ | Triển khai Hệ thống họp trực tuyến của tỉnh, đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật | Hệ thống họp trực tuyến toàn xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản điều hành công việc, đáp ứng yêu cầu quản lý và quy định hiện hành về văn thư, lưu trữ | Hệ thống quản lý văn bản, lưu trữ điện tử | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Xây dựng hệ thống quản lý tài liệu điện tử vào phần nhiệm vụ phát triển hạ tầng số. | Hệ thống kho lưu trữ điện tử | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Kết nối chia sẻ dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia | Hệ thống thông tin báo cáo | Phòng Kinh tế xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký sổ, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ | 100% văn bản điện tử ký số | Các phòng chuyên môn UBND xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Thường xuyên |
| **4** | Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến cho người dân đạt:100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động | Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp | Hoàn thiện kết nối Cổng dịch vụ công Quốc gia, đảm bảo các chức năng theo quy định, thuận tiện cho người dân trong sử dụng để nộp hồ sơ trực tuyến | Sử dụng Cổng DVC quốc gia để nộp hồ sơ TTHC | Trung tâm Hành chính công xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Thường xuyên |
| Xây dựng, sử dụng Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số | Ứng dụng di động phục vụ người dân | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| **VI** | **CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH** | | | | | | | |
| **1** | Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành | Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ kịp thời | Ban hành, bổ sung, sửa đổi các Kế hoạch CCHC, cụ thể: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC; Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch đo lường mức độ hài  lòng người dân | Các Kế hoạch | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Quý III/2024 | Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm |
|
|
| Kịp thời kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ CCHC. | Tối thiểu 50% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. | TBKL kiểm tra, văn bản chỉ đạo khắc phục | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính | Tham mưu chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã về trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện CCHC | Công văn, Kế hoạch | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Cải thiện mức độ tiếp cận thông tin về giải quyết TTHC | Triển khai các giải pháp truyền thông, thông tin về cải cách hành chính | Chương trình, sản phẩm thông tin truyền thông | Phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Thường xuyên |
| Chương trình đối thoại trực tiếp lãnh đạo các đơn vị, địa phương giải đáp những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến giải quyết TTHC, CCHC được thực hiện tại địa phương. | Văn phòng HĐND - UBND xã |
| Các sản phẩm truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng về CCHC |
| Bố trí đầy đủ nguồn nhân lực thực hiện công tác cải cách hành chính | Triển khai Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022 của Bộ Nội vụ ban hành Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2030" | Lớp tập huấn | phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Quý III-IV/2025 |
| **2** | Đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác CCHC | Chỉ số cải cách hành chính | Tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh theo Kế hoạch của Sở Nội vụ | Báo cáo | phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ |
| Đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện cải cách hành chính của các Sở, ban ngành, UBND xã, phường | Báo cáo | phòng Văn hóa - Xã hội xã | Các phòng chuyên môn UBND xã | Quý IV/2025 |